

CHƯƠNG 15

Gồm có:

- 1. Tranh luận về truyền thống (15.1-9).*
- 2. Nói về sạch và nhơ (15.10-20).*
- 3. Chữa đứa con gái người đàn bà Canaan và nhiều bệnh nhân (15.21-31).*
- 4. Hoá bánh ra nhiều lần thứ hai (15.32-39).*

Tranh luận về truyền thống

15,1-9

⁽¹⁾Bấy giờ có mấy người Pharisêu và mấy Kinh sư từ Giêrusalem đến gặp Đức Giêsu và nói rằng: ⁽²⁾"Sao môn đệ ông vi phạm truyền thống của tiên nhân, không chịu rửa tay khi dùng bữa?" ⁽³⁾Người trả lời: "Còn các ông, tại sao các ông dựa vào truyền thống của các ông mà vi phạm điều răn của Thiên Chúa?" ⁽⁴⁾Quả thế, Thiên Chúa dạy: Người hãy thờ cha kính mẹ; kẻ nào nguyên rửa cha mẹ, thì phải bị xử tử. ⁽⁵⁾Còn các ông, các ông lại bảo: "Ai nói với cha mẹ rằng: những gì con có để giúp cha mẹ, đều là lễ phẩm dâng cho Chúa rồi, ⁽⁶⁾thì người ấy, không phải thờ cha kính mẹ nữa". Như thế, các ông dựa vào truyền thống của các ông mà hủy bỏ lời Thiên Chúa. ⁽⁷⁾Những kẻ đạo đức giả kia, ngôn sứ Isaia thật đã nói tiên tri đúng về các ông rằng: ⁽⁸⁾Dân này kính Ta bằng môi bằng miệng, còn lòng chúng thì lại xa Ta. ⁽⁹⁾Chúng có thờ phượng Ta thì cũng vô ích, vì giáo lý chúng giảng dạy chỉ là giới luật phạm nhân.

Giải thích

I. Vấn đề (15,1-2).

- Mấy người Kinh sư và Pharisêu từ Giêrusalem đến để hỏi Chúa Giêsu. Chúa Giêsu đang ở Galilê, miền Bắc, còn Giêrusalem ở miền Nam. Những người này phải đi quãng đường rất xa để đến với Chúa Giêsu. Vì vậy, vấn đề họ muốn hỏi phải là rất quan trọng đối với họ.

- Vấn đề họ chất vấn Chúa Giêsu: Vì các môn đệ của Ngài vi phạm truyền thống của tiên nhân: Không rửa tay trước khi ăn.

II. Chúa Giêsu trả lời (15,3-9).

1. Vạch ra sai lầm của Pharisêu và Kinh sư (15,3).

Họ quá coi trọng tập tục truyền thống mà đôi khi còn vi phạm luật Chúa. Tập tục truyền thống là những quy định chi li mà các Kinh sư đặt ra. Trong khi đó, luật Chúa do chính Chúa ban cho qua Môsê.

2 Một thí dụ cụ thể (15,4-6).

- Luật Chúa quy định thảo kính cha mẹ.

- Trong khi đó tập tục truyền thống của họ dạy: dâng lễ phẩm cho Chúa thì không cần thảo kính cha mẹ. Và họ thường giữ tập tục này mà bỏ quên giới luật thảo kính cha mẹ.

3. Trích lời tiên tri Isaia (15,7-9).

Chúa Giêsu trích lời tiên tri Is 20,13 để nói tình trạng của những người này, đó là:

- Họ chỉ thờ Chúa bằng môi miệng, bên ngoài nhưng lòng thì xấu xa, xa cách Thiên Chúa.
- Họ chỉ tập trung những cái của loài người chứ không phải của Thiên Chúa.

Bài học

Một lần nữa Chúa Giêsu nói đến việc thờ phượng đích thực là lắng nghe và làm theo lời Ngài dạy chứ không phải giữ khu khu một số tập tục như những người Phariseu và kinh sư. Điều quan trọng của Luật là yêu thương: Yêu mến Thiên Chúa và đồng loại.

Cẩn khi chúng quá dựa vào những quy định, những lễ nghi mà khó chịu với người khác và phê phán họ. Chúng ta chỉ dựa vào những nghi thức bên ngoài mà quên đi tâm tình bên trong là thờ phượng Chúa và yêu mến nhau.

Nói về sạch và nhơ

15,10-20

⁽¹⁰⁾Sau đó, Đức Giêsu gọi đám đông lại mà bảo: "Xin nghe đây và hiểu cho rõ: ⁽¹¹⁾Không phải cái vào miệng làm cho con người ra ô uế, nhưng cái từ miệng xuất ra, cái đó mới làm cho con người ra ô uế".

⁽¹²⁾Bấy giờ các môn đệ đến gần Đức Giêsu mà thưa rằng: "Thầy có biết không? Những người Phariseu đã vấp phạm khi nghe Thầy nói lời ấy". ⁽¹³⁾Đức Giêsu đáp: "Cây nào mà Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời, đã không trồng, thì sẽ bị nhổ đi. ⁽¹⁴⁾Cứ để mặc họ. Họ là những người mù dốt người mù. Mù mà lại dốt mù, cả hai sẽ lặn cù xuống hố".

⁽¹⁵⁾Ông Phêrô thưa với Người: "Xin Thầy giải thích dụ ngôn cho chúng con". ⁽¹⁶⁾Đức Giêsu đáp: "Cả anh em nữa, bấy giờ mà anh em vẫn còn ngu tối sao? ⁽¹⁷⁾Anh em không hiểu rằng bất cứ cái gì vào miệng thì xuống bụng, rồi bị thải xuống cầu tiêu sao? ⁽¹⁸⁾Còn những cái gì từ miệng xuất ra, là phát xuất từ lòng, chính những cái ấy mới làm cho con người ra ô uế. ⁽¹⁹⁾Vì từ lòng phát xuất những ý định gian tà, những tội giết người, ngoại tình, tà dâm, trộm cắp, làm chứng gian và vu khống. ⁽²⁰⁾Đó mới là những cái làm cho con người ra ô uế; còn ăn mà không rửa tay thì không làm cho con người ra ô uế".

Giải thích

I. Lời dạy (15,10-11).

Nhân sự kiện những người Phariseu và Kinh sư chất vấn Chúa Giêsu về sạch nhơ như vừa nói ở trên, Chúa Giêsu hướng về đám đông và các môn đệ để dạy cho họ: *Đâu mới thật sự là sạch và nhơ?*

1. Theo Phariseu và Kinh sư.

Tay nhơ cầm thức ăn sẽ làm cho thức ăn ra ô uế và làm cho người ăn bị ô uế. Với họ, cái nhơ đi từ bên ngoài vào trong.

2. Theo Chúa Giêsu.

Cái nhơ đáng quan tâm không phải là từ bên ngoài mà chính là từ lòng người. Không phải nhơ vì vi trùng nhưng từ những ý định xấu xa chất chứa trong lòng con người. Những ý định xấu xa này làm cho con người ra ô ướ, một sự ô ướ đáng sợ. Cái nhơ này *từ trong ra ngoài*.

II. Nói về người Pharisêu (15,12-14).

1. Các môn đệ (15,12).

Các môn đệ nói với Chúa Giêsu rằng những người Pharisêu khó chịu (vấp phạm) khi nghe Ngài dạy về sạch nhơ.

2. Chúa Giêsu trả lời (15,13-14).

- Những người Pharisêu này là những cái cây mà Thiên Chúa không trồng, nên chắc chắn sẽ bị nhổ đi.

- Ngài so sánh họ là những người mù: Họ bị mù về tâm linh nên họ cũng dạy người khác con đường sai lạc này. Mà những người làm cho người khác sai lạc thì chắc chắn sẽ bị trừng phạt như nói: "*Ai làm cớ cho một anh em bé mọn vấp phạm, thà cột cối đá vào cổ mà quăng xuống biển còn hơn*" (Mt 18,6). Họ là những cây sẽ bị nhổ.

III. Giải thích lời dạy về sạch và nhơ (15,15-20).

1. Yêu cầu của Phêrô (15,15).

Phêrô đại diện cho nhóm Mười Hai đến xin Chúa Giêsu giải thích cho họ điều Ngài vừa dạy: "*Xin Thầy giải thích dụ ngôn cho chúng con*". (15,15).

2. Chúa Giêsu giải thích (15,16-20).

- *Khẳng định mọi thức ăn đều là sạch*: Người Do thái rất coi trọng thức ăn và phân biệt loại nào sạch loại nào không sạch (x. Lv 11,1-47). Nhưng với Chúa Giêsu, tất cả đều sạch (x. Rm 14,14). Thức ăn đi vào trong bao tử và thải ra ngoài. Nó không đi vào trong tấm lòng. Không ai có thể làm sạch tấm lòng của mình bằng các nghi lễ bên ngoài.

- *Sạch nhơ thật sự xuất phát từ tâm hồn*: Tất cả tội lỗi đều bắt đầu từ những ước muốn xấu xa của con người. Mà những ước muốn ấy nằm trong lòng con người.

Bài học

1. Đừng dựa vào những luật chi li mà chất vấn người khác. Hãy đối xử với nhau bằng tình yêu thương.

2. Con người trở nên sạch hay nhơ tùy vào nội tâm của mình. Nếu lòng chất chứa những ước muốn xấu, thì sẽ làm cho con người trở nên xấu xa. Hãy thanh luyện tâm hồn bằng Lời Chúa, bằng Thánh Thể và bằng đời sống yêu thương.

Chữa đứa con gái người đàn bà Canaan và nhiều bệnh nhân

15,21-31

⁽²¹⁾Ra khỏi đó, Đức Giêsu lui về miền Tia và Xidon, ⁽²²⁾thì này có một người đàn bà Canaan, ở miền ấy đi ra, kêu lên rằng: "Lạy Ngài là con vua Đavít, xin dủ lòng thương tôi! Đứa con gái tôi bị quỷ ám khổ sở lắm!" ⁽²³⁾Nhưng Người không đáp lại một lời.

Các môn đệ lại gần xin với Người rằng: "Xin Thầy bảo bà ấy về đi, vì bà ấy cứ theo sau chúng ta mà kêu mãi!" ⁽²⁴⁾Người đáp: "Thầy chỉ được sai đến với những con chiên lạc của nhà Israel mà thôi". ⁽²⁵⁾Bà ấy đến bái lạy mà thưa Người rằng: "Lạy Ngài, xin cứu giúp tôi!" ⁽²⁶⁾Người đáp: "Không nên lấy bánh dành cho con cái mà ném cho lũ chó con". ⁽²⁷⁾Bà ấy nói: "Thưa Ngài, đúng thế, nhưng mà lũ chó con cũng được ăn những mảnh vụn trên bàn chủ rơi xuống". ⁽²⁸⁾Bấy giờ Đức Giêsu đáp: "Này bà, lòng tin của bà mạnh thật. Bà muốn sao thì sẽ được vậy". Từ giờ đó, con gái bà được khỏi.

⁽²⁹⁾Đức Giêsu xuống khỏi miền ấy, đến ven Biển Hồ Galilê. Người lên núi và ngồi đó. ⁽³⁰⁾Có những đám người đông đảo kéo đến cùng Người, đem theo những kẻ què quặt, đui mù, tàn tật, câm điếc và nhiều bệnh nhân khác nữa. Họ đặt những kẻ ấy dưới chân Người và Người chữa lành, ⁽³¹⁾ khiến đám đông phải kinh ngạc vì thấy kẻ câm nói được, người tàn tật được lành, người què đi được, người mù xem thấy. Và họ tôn vinh Thiên Chúa của Israel.

Giải thích

I. Chữa con gái bà Canaan (15,21-28).

1. Bối cảnh (15,21-22).

- Chúa Giêsu lui về miền Tia và Xidon: Miền này thuộc vùng đất dân ngoại, nằm ở hướng Tây Bắc của Caphácnaum. Hai thành này được Chúa Giêsu nhắc đến khi quở trách thành Khoradim, Bétxaiđa và Caphácnaum cứng tin.

- Một người đàn bà Canaan đến với Chúa Giêsu để van xin Chúa Giêsu.

2. Lời van xin của người đàn bà (15,22b).

- "Lạy Ngài con vua Đavít": Bà tuyên xưng đức tin vào Chúa Giêsu như Đấng Mêsia.

- Bà xin Chúa Giêsu cứu cho con bà bị quỷ ám.

3. Phản ứng của Chúa Giêsu và các môn đệ (15,23-24).

- Chúa Giêsu làm thinh, có lẽ để thử thách bà.

- Các môn đệ can thiệp: Các ông không xin Chúa Giêsu giúp mà xin đuổi bà ấy về: "Xin Thầy bảo bà ấy về đi, vì bà ấy theo sau chúng ta mà kêu mãi".

- Chúa Giêsu khẳng định: "Ngài được sai đến với những con chiên nhà Israel". Đừng hiểu lầm là Chúa Giêsu từ chối mang ơn cứu độ cho dân ngoại. Ở đây phải hiểu trong hai ý:

Thứ nhất: Nhấn mạnh vai trò ưu tiên của dân Israel chứ không phải độc quyền trong chương trình cứu độ. Ôn cứu độ được mang đến cho Israel trước rồi đến dân ngoại.

Thứ hai: Lời của Chúa Giêsu cũng là để thử thách lòng tin của bà ngoại giáo này.

4. Đối thoại giữa Chúa Giêsu và người đàn bà (15,25-28).

a. Người đàn bà kiên trì.

Bà không tháo lui, cứ đến, bái quỳ và van xin Chúa lần nữa: "*Lạy Ngài, xin cứu giúp tôi!*".

b. Chúa Giêsu đáp: "*Không nên lấy bánh dành cho con cái mà ném cho chó con*" (15,26).

Câu này có nghĩa:

- Con cái: Đó là dân Israel.

- Chó, hay chó con: Đó là cách gọi của dân Do thái dành cho dân ngoại. Một cách gọi có vẻ khinh miệt.

- Ở đây, không phải Chúa Giêsu coi thường hay khinh miệt người đàn bà này, nhưng Ngài muốn thử thách đức tin của bà lần nữa.

c. Lời đáp của lòng tin: "*Lũ chó con cũng được ăn những mảnh vụn từ bàn ăn*" (15,27).

Bà công nhận lời Chúa Giêsu nói là đúng. Nhưng bà rất khôn khéo khi nói: "*Chó con vẫn được ăn những mảnh vụn từ bàn khi con cái đang ăn*". Với bà, nếu Chúa Giêsu chỉ ban cho bà "*mảnh vụn*" thôi, thì cũng đủ để chữa lành cho con bà. Bà có đức tin nơi Chúa Giêsu thậm chí hơn cả các môn đệ của Chúa. Bà nhận ra Chúa Giêsu là ai và tin rằng chỉ cần "*mảnh vụn*" từ Chúa Giêsu cũng là bánh sự sống.

d. Lời khen của Chúa Giêsu (15,28).

Chúa Giêsu khen ngợi lòng tin của người đàn bà này. Ngài khẳng định lòng tin của bà cứu chữa con bà. Và kết quả đúng như vậy.

II. Chữa nhiều bệnh nhân (15,29-31).

Sau khi đi vòng qua vùng dân ngoại, Tia và Xidon, Chúa Giêsu trở về miền Galilê, đi lên một ngọn núi và ở đó Ngài tiếp đón rất nhiều người mang bệnh nhân đến, đủ mọi thứ bệnh, từ kẻ "*què quặt, đui mù, tàn tật, câm điếc...*". Và tất cả họ được Chúa Giêsu chữa lành.

Lần này, Matthêu ghi thêm phản ứng của đám đông khi chứng kiến quyền năng chữa bệnh của Chúa Giêsu: "*Họ tôn vinh Thiên Chúa của Israel*". Đây là thái độ của con người khi chứng kiến quyền năng của Thiên Chúa.

Bài học

1. *Lòng tin của người đàn bà thật đáng khâm phục. Gặp thử thách trở ngại nhưng bà không lùi bước, vẫn kiên trì kêu xin Chúa. Chính lòng tin ấy cứu chữa cho con bà và chắc chắn chính bà cũng được cứu vì tin vào Chúa Giêsu.*

Hãy tin tưởng vào Chúa, nhất là những lúc gặp khó khăn thử thách. Nếu kiên trì Chúa không bỏ rơi chúng ta. Hơn nữa, qua mỗi thử thách đức tin của chúng ta sẽ lớn lên.

2. *Thái độ của các môn đệ thật đáng trách. Đúng ra, họ phải cùng van xin Chúa giúp người đàn bà nhưng họ lại muốn Chúa xua đuổi bà đi. Lý do vì họ sợ bị làm phiền.*

Chúng ta cần tránh thái độ của các môn đệ. Bồn phận của chúng ta là tiếp lời cầu nguyện với Chúa cho anh chị của chúng ta.

Hoá bánh ra nhiều lần thứ hai

15,32-39

⁽³²⁾Đức Giêsu gọi các môn đệ lại mà nói: "Thầy chạnh lòng thương đám đông, vì họ ở luôn với Thầy đã ba ngày rồi và họ không có gì ăn. Thầy không muốn giải tán họ, để họ nhịn đói mà về, sợ rằng họ bị xỉu dọc đường". ⁽³³⁾Các môn đệ thưa: "Trong nơi hoang vắng này, chúng con lấy đâu ra đủ bánh cho đám đông như vậy ăn no?" ⁽³⁴⁾Đức Giêsu hỏi: "Anh em có mấy chiếc bánh?" Các ông đáp: "Thưa có bảy chiếc bánh và một ít cá nhỏ". ⁽³⁵⁾Bấy giờ, Người truyền cho đám đông ngã lưng xuống đất. ⁽³⁶⁾Rồi Người cầm lấy bảy chiếc bánh và mấy con cá, dâng lời tạ ơn, bẻ ra, trao cho môn đệ, và môn đệ trao cho đám đông. ⁽³⁷⁾Ai nấy đều ăn và được no nê. Những mẩu bánh còn thừa, người ta thu lại bảy thúng đầy. ⁽³⁸⁾Số người ăn có tới bốn ngàn người đàn ông, không kể đàn bà và trẻ con. ⁽³⁹⁾Sau khi giải tán đám đông, Đức Giêsu lên thuyền, sang miền Magadan.

Giải thích

I. Dẫn nhập.

Chỉ có Mátthêu và Máccô ghi lại chuyện hoá bánh ra nhiều lần thứ hai. Giữa hai lần có vài chi tiết hơi khác như:

- *Số người ăn*: Lần thứ nhất là năm ngàn; lần thứ hai là bốn ngàn.

- *Số cá và bánh*: Lần thứ nhất từ năm chiếc bánh và hai con cá; lần thứ hai từ bảy chiếc bánh và mấy con cá.

- *Số thức ăn còn dư*: Lần thứ nhất là mười hai giỏ; lần thứ hai là bảy giỏ.

Như đã nói, đây có lẽ xuất phát từ hai truyền thống kể về cùng một biến cố¹.

II. Phép lạ hóa bánh ra nhiều.

1. Bối cảnh.

a. *Nơi chốn*.

Ở một nơi thanh vắng, xa thành phố.

b. *Dân chúng*.

Rất đông dân chúng đến với Chúa Giêsu, trong số đó, có những người từ rất xa. Họ đói lả vì theo Chúa Giêsu ba ngày. Lòng say mê Chúa Giêsu của dân chúng thật đáng khen.

2. Điểm nhấn chủ yếu của đoạn này.

a. *Lòng yêu thương của Chúa Giêsu*.

Chúa Giêsu chạnh lòng thương dân chúng vì họ đã theo Ngài suốt ba ngày. Ngài cũng lo lắng cho họ nếu để họ về thì e rằng có người bị xỉu dọc đường. Vì "*chạnh lòng thương*", Ngài đã ra tay và cho họ được ăn no nê từ bảy chiếc bánh và vài con cá nhỏ.

b. *Sự bẻ tắt của các Tông đồ*.

Đứng trước nhu cầu của dân chúng, các Tông đồ cảm thấy bất lực vì các ông chỉ có bảy chiếc bánh và vài con cá. Chỉ mình Chúa mới có thể giải quyết hoàn cảnh khó khăn này. Nhưng Chúa vẫn cần sự cộng tác của con người.

¹ Xem lại Mc 6,30-44.

Bài học

1. Chúa Giêsu ân cần lo lắng cho dân chúng. Ngài thấy họ đói; lòng trước được nguy cơ nếu để họ ra về mà không được ăn. Vì thế, Ngài hóa bánh ra nhiều nuôi họ no đủ.

Quan tâm, ân cần lo cho người khác là một đức tính làm cho chúng ta chẳng bao giờ bỏ qua các nhu cầu rất nhỏ của tha nhân.

Con người vẫn thường lẫn tránh để khỏi bị rắc rối vì giúp đỡ người khác, nhưng Chúa luôn chạnh lòng thương và muốn chúng ta cũng có thái độ đó để chúng ta giúp người khác.

2. Các Tông đồ cảm thấy bất lực vì chỉ có bảy chiếc bánh và vài con cá nhỏ. Họ tìm cách là giải tán đám đông. Chúa Giêsu bảo họ mang cá và bánh đến cho Ngài. Và từ gần ấy bánh và cá, Ngài đã nuôi dân chúng no đủ.

Chúa muốn chúng ta rằng đừng ngại chờ đến khi cơ hội hoàn toàn thuận tiện rồi mới nghĩ đến việc giúp người khác. Hãy lấy điều mình đang có để giúp người khác. Thiên Chúa sẽ trợ lực cho chúng ta.